

Số: /2020/TT-BYT
“DỰ THẢO”

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung quy định phân tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh ban hành Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư Sửa đổi, bổ sung quy định phân tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh ban hành Thông tư số 43/2013/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2013 của Bộ Y tế về quy định chi tiết phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 1. Sửa đổi Điều 2 Nguyên tắc phân tuyến chuyên môn kỹ thuật đối với hệ thống cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Thông tư số 43/2013/TT-BYT

- Quy định chuyên môn phân tuyến kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh là cơ sở để xếp loại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thành 4 tuyến chuyên môn kỹ thuật (tuyến 1, tuyến 2, tuyến 3, tuyến 4) theo quy định tại Điều 81 của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Phân tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh được thực hiện dựa trên các quy định về quản lý hành chính, chức năng nhiệm vụ, hạng bệnh viện, năng lực chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Danh sách phân tuyến chuyên môn kỹ thuật các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc hàng năm được Bộ Y tế, Sở Y tế, Y tế các Bộ, Ngành cập nhật và công bố trên trang thông tin điện tử của Bộ Y tế, Sở Y tế, Y tế các Bộ, Ngành tương ứng.

- Phân tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh là căn cứ để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện các kỹ thuật chuyên môn, chuyển tuyến người bệnh, đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và thanh toán dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Phân tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh quy định việc thực hiện kỹ thuật của nhóm tương ứng (A, B, C, D). Đây là cơ sở để các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh phát triển nâng cao năng lực chuyên môn thực hiện kỹ thuật của nhóm kỹ thuật tương ứng và có thể phát triển các kỹ thuật của nhóm kỹ thuật của tuyến trên, không làm hạn chế sự phát triển của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến dưới.

Điều 2. Sửa đổi Điều 3 các tuyến chuyên môn kỹ thuật của Thông tư số 43/2013/TT-BYT

1. Tuyến 1 (tuyến xã, phường, thị trấn):

Là tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh gần dân nhất, chịu trách nhiệm chăm sóc sức khỏe ban đầu, cấp cứu, khám bệnh, chăm sóc và điều trị các bệnh lý yêu cầu can thiệp chăm sóc, điều trị bằng kỹ thuật, thủ thuật thuộc nhóm D của danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật, gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau:

- a) Trạm y tế xã, phường, thị trấn
- b) Trạm xá, trạm y tế, phòng khám của cơ quan, đơn vị, tổ chức
- d) Phòng khám y học gia đình, phòng khám hoạt động theo nguyên lý y học gia đình
- e) Cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phòng xét nghiệm y học, chẩn đoán hình ảnh, phòng chẩn trị y học cổ truyền...

2. Tuyến 2 (tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh)

Là tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm cấp cứu, khám bệnh, chăm sóc và điều trị các bệnh lý yêu cầu can thiệp chăm sóc, điều trị bằng kỹ thuật, thủ thuật thuộc nhóm C, D của danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật, gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau:

- a. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa trực thuộc Bộ Y tế, Sở Y tế xếp hạng III trở xuống;
- b. Bệnh viện đa khoa tuyến huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- c. Trung tâm y tế huyện có chức năng khám bệnh, chữa bệnh;
- d. Bệnh viện xếp hạng III, hạng IV, chưa xếp hạng của các bộ, ngành và thuộc Trường đại học Y Dược;
- e. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tư nhân hạng III, hạng IV hoặc chưa xếp hạng;
- f. Phòng khám đa khoa, chuyên khoa, nhà hộ sinh công lập, tư nhân.

3. Tuyến 3 (tuyến tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương)

Là tuyến chuyên môn kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm cấp cứu, khám bệnh, chăm sóc và điều trị các bệnh lý yêu cầu can thiệp chăm sóc, điều trị bằng kỹ thuật, thủ thuật thuộc nhóm B, C, D của danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật, gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau:

- a. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa trực thuộc Bộ Y tế xếp hạng II;
- b. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa trực thuộc Sở Y tế xếp hạng I, hạng II, trừ các bệnh viện được quy định tại Điểm c, Điểm d Khoản 4 Điều này;
- c. Bệnh viện đa khoa khu vực thuộc Sở Y tế;
- d. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa hạng I, hạng II thuộc các học viện, trường học chuyên ngành y;
- e. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa tư nhân xếp hạng I (trừ các bệnh viện được quy định tại Điểm c, Điểm d Khoản 4 Điều này), hạng II;
- f. Bệnh viện đa khoa, chuyên khoa hạng I, hạng II của các bộ, ngành và thuộc Trường đại học Y Dược;
- g. Phòng khám của Ban bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố.

4. Tuyến 4 (tuyến Trung ương):

Là tuyến kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh cao nhất, chịu trách nhiệm cấp cứu, khám bệnh, chăm sóc và điều trị các bệnh lý yêu cầu can thiệp chăm sóc, điều trị bằng kỹ thuật, thủ thuật thuộc nhóm A, B, C, D của danh mục phân loại phẫu thuật, thủ thuật, gồm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh sau:

- a) Bệnh viện hạng đặc biệt;
- b) Bệnh viện hạng I trực thuộc Bộ Y tế;
- c) Bệnh viện hạng I trực thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết tắt là Sở Y tế) hoặc thuộc các Bộ, ngành khác được Bộ Y tế giao nhiệm vụ là tuyến cuối về chuyên môn kỹ thuật;
- d) Bệnh viện đa khoa tư nhân hạng I được Bộ Y tế giao nhiệm vụ là tuyến cuối về chuyên môn kỹ thuật.

Điều 3. Áp dụng thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế

Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được quy định tại Khoản 3 Điều 2 và Điểm c Khoản 4 Điều 2 Thông tư này được xác định là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 22 và Khoản 6 Điều 22 của Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bảo hiểm Y tế số 46/2014/QH13 ngày 13/6/2014, sửa đổi, bổ sung Điều 22 "Mức hưởng bảo hiểm y tế" của Luật Bảo hiểm Y tế năm 2008 "Từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, quỹ bảo hiểm y tế chi trả chi phí điều trị nội trú theo mức hưởng quy định tại khoản 1 Điều này cho người tham gia bảo hiểm y tế khi tự đi khám bệnh, chữa bệnh không đúng tuyến tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến tỉnh trong phạm vi cả nước".

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền, Bộ Y tế làm đầu mối phối hợp với các Vụ, Cục và đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Y tế, Y tế Bộ, ngành làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức việc thực hiện Thông tư này trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm triển khai thực hiện các quy định của Thông tư này. Thông báo cho Bộ Y tế, Y tế Bộ, ngành hoặc Sở Y tế về kết quả xếp hạng bệnh viện làm căn cứ phân tuyến kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh cho đơn vị.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2021.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Y tế để xem xét giải quyết.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý y, dược cổ truyền, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng Y tế ngành và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Cục Quản lý y, dược cổ truyền) để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ: Vụ KGVX; Công báo, Công Thông tin điện tử;^{[1][1]}_[SEP]
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;^{[1][1]}_[SEP]
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);^{[1][1]}_[SEP]
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam;^{[1][1]}_[SEP]
- Bộ trưởng BYT;^{[1][1]}_[SEP]
- Các Thứ trưởng BYT;^{[1][1]}_[SEP]
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;^{[1][1]}_[SEP]
- Các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc BYT;^{[1][1]}_[SEP]
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;^{[1][1]}_[SEP]
- Y tế các Bộ, ngành;^{[1][1]}_[SEP]
- Các trường đại học Y - Dược, Học viện Y - Dược;
- Công Thông tin điện tử Bộ Y tế;^{[1][1]}_[SEP]
- Lưu: VT, KCB (02b), YDCT (02b), PC(02b).

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long